

Số: 146/2019/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 01 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 11/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Ngọc T, sinh năm 1979; Cư trú tại: xã An Sơn, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn: Ông Nguyễn Trúc G, sinh năm 1973; Cư trú tại: đường Nguyễn Thái Sơn, Phường 4, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 56, 58 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 ngày 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Trần Ngọc T và ông Nguyễn Trúc G.

Giấy chứng nhận kết hôn số 02 do Ủy ban nhân dân xã An Sơn, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương cấp ngày 09 tháng 01 năm 2018 không còn hiệu lực.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Không có

Về tài sản: Hai đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Án phí đối với yêu cầu ly hôn là 150.000 đồng, bà Trần Ngọc T tự nguyện nộp nên được cân trừ vào tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001834 ngày 03 tháng 01 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T còn được nhận lại 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Gò Vấp;
- Các đương sự;
- Chi cục THA dân sự quận Gò Vấp;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Linh